

Số: 780/BC-UBND

Hương Xuân, ngày 11 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020
và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
NĂM 2020**

Xã Hương Xuân được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Hương Hòa và xã Hương Giang theo tinh thần Nghị quyết số 834/NQ-UBTVQH14 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế. Năm 2020 là năm có ý nghĩa rất quan trọng đối với xã; sau sáp nhập, bên cạnh những thuận lợi, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức vừa phải ổn định hoạt động của bộ máy, ổn định tình hình chung trên địa bàn vừa phải phòng chống dịch bệnh COVID -19, cơn lốc ngày 12/7, các cơn bão đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế xã hội của xã.

Nhưng với sự đoàn kết, thống nhất cao, sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, HĐND, UBND xã và sự nỗ lực vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đề ra nên tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn cơ bản ổn định và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Năm 2020 kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội như sau:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp kinh tế - xã hội năm 2020

1. Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)

- Tổng thu nhập bình quân đầu người là: 46,01 triệu đồng (46 triệu đồng) (Đạt).

- Tổng sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô): 717,1 tấn (KH 800 -810 tấn (Không đạt).

- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn: 75,773 tỷ (KH 70 tỷ); trong đó vốn xây dựng đầu tư XDCCB là 43,731 tỷ đồng (KH 31,35 tỷ đồng) (đạt).

- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 1.028,406 triệu đồng (KH 964,200 triệu đồng) (Đạt).

2. Chỉ tiêu xã hội (7 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 12‰ (KH 11,8‰) (Không đạt)

- Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 4,9% (KH 5%) (Đạt)

- Giảm 1 hộ nghèo (KH 1-2) (Đạt).

- Đào tạo lao động 146 (KH 120 - 130 người) (Đạt).

- Xuất khẩu lao động 03 người (KH 15 - 16 người) (Không đạt).
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT 97% (KH 99%) (Không đạt)
- Thôn đạt chuẩn văn hóa 8/8 thôn (KH 8/8 thôn) (Đạt).

3. Chỉ tiêu môi trường (04 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ độ che phủ rừng 28% (KH 52%). (Không đạt)
- Hộ dùng nước sạch 41,45% (KH trên 65% (nước máy)) (Không đạt).
- Tỷ lệ thu gom chất thải sinh hoạt, rắn 99%. (Đạt)
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi bảo đảm vệ sinh môi trường đạt 90,38% (KH trên 90%). (Đạt).

Như vậy, trong các chỉ tiêu HĐND xã đề ra có 06/15 chỉ tiêu không đạt.

II. Lĩnh vực kinh tế.

1. Những kết quả đạt được.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản.

a) Nông nghiệp:

- *Trồng trọt:* Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm là 223,80 ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt 717,1/800 tấn, đạt 89,62%KH. Năng suất lúa nước bình quân cả năm đạt 53,10tạ/ha (KH 55 tạ/ha), năng suất giảm chủ yếu do nắng hạn gay gắt một số vùng thiếu nước; tổng sản lượng lương thực không đạt: do năng suất và diện tích gieo trồng giảm.

- *Cây cao su:* Tổng diện tích trên toàn xã là 336,25 ha. Nhìn chung, ngay từ đầu năm nhân dân đã chủ động chăm sóc, bón phân vườn cây cao su để đưa vào khai thác toàn bộ diện tích trên. Giá mủ cao su hiện nay có tăng hơn những tháng đầu năm (11.000đ/kg). Tuy nhiên qua các cơn bão, lốc ước diện tích gãy đổ 78,6 ha.

- *Kinh tế vườn:* UBND xã đã chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch chăm sóc, cải tạo và nâng cao giá trị kinh tế vườn năm 2020, phong trào làm vườn tiếp tục được nhân dân quan tâm, giá cây cau hiện nay tăng hơn nhiều so với năm trước, thu nhập từ kinh tế vườn ước đạt bình quân 66,75 triệu đồng/ha. Qua điều tra vườn mẫu đầu năm đăng ký 33 vườn, đến nay rà soát có 16 vườn mẫu đạt theo quy định, thu nhập đạt trung bình 322 triệu đồng/ha.

+ *Cây Cam:* Tổng diện tích trên toàn xã là 61,7 ha trong đó trồng theo dự án cam Nam Đông là 32,5 ha. Riêng năm 2020 trồng mới là 22,19 ha, đăng ký dự án cam Nam Đông là 19,19 ha (nhân dân đã nhận giống là 12,44 ha) và nhân dân tự trồng là 3 ha. Đến nay cam cho thu hoạch là 22 ha, ước khoảng 8,25 tỷ đồng. Tuy nhiên, do ảnh hưởng các đợt mưa kéo dài làm rụng ước khoảng 44,5 tấn, ước 1.335.000 triệu đồng.

+ Trên địa bàn xã hiện có 6 mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao (trong đó có 05 nhà màng trồng rau sạch, hoa được hình thành và 01 trang trại chăn nuôi lợn).

- *Chăn nuôi trong năm*: Tổng đàn gia súc có 3.174 con, trong đó: Trâu 25 con, bò 277 con, lợn 2.872 con (lợn nái 61 con). Tổng đàn gia cầm có 57.099 con, trong đó: Gà 45.933 con và vịt, ngan 11.166 con. Đàn ong 130 tổ. Toàn xã có 3 lò ấp trứng hoạt động tốt với công suất 500 trứng/lò/1 lần ấp đã tạo điều kiện cho nhiều hộ đầu tư gia trại chăn nuôi gà bán thâm canh. Công tác tiêm phòng được thực hiện tốt. Chủ động phòng ngừa dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Khuyến khích phát triển gia trại, trang trại. Hiện nay toàn xã có 03 trang trại chăn nuôi. Tiến hành khảo sát đề nghị quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung vùng khe La Vây với diện tích 19,34ha; vùng thôn 11 với diện tích 20,5 ha.

b) Lâm nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện thực hiện Phương án theo Chỉ thị 65 của UBND tỉnh. Về thực hiện Kết luận thanh tra 270 của UBND tỉnh: Thực hiện kiểm tra việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu đối với việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; đã bổ sung lưu trữ đầy đủ các hồ sơ liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn và các hồ sơ có liên quan của 97,74 ha rừng tự nhiên cho cộng đồng dân cư quản lý; 233,05 ha đã cấp Giấy CNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân trồng rừng sản xuất; 88,34 ha đã cấp Giấy CNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân trồng cao su. Tổ chức rà soát xác định chủ thể sử dụng diện tích 111,41 ha chưa được cấp Giấy CNQSD đất: UBND xã đã phối hợp với các phòng ban của huyện tiến hành rà soát trên bản đồ và hồ sơ liên quan phần diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn. Tổ chức xác minh thực tế diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn, xác định diện tích, vị trí những thửa đất chưa được cấp Giấy CNQSD đất, UBND xã quản lý, diện tích lấn chiếm trước đây. Qua kiểm tra xác minh đã xác định diện tích, vị trí cụ thể trên thực địa và đã báo cáo cho UBND huyện.

Đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý và bảo vệ rừng; hàng tuần, các lực lượng phối hợp tăng cường tuần tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ vi phạm. Chủ động triển khai công tác PCCC theo phương châm “4 tại chỗ”, sẵn sàng ứng cứu kịp thời khi có cháy rừng xảy ra. Xử lý vi phạm hành chính 5 triệu đồng đối với 02 trường hợp, cụ thể 01 trường hợp xử lý thực bì trái phép và 01 trường hợp về hành vi phát rừng trái pháp luật; lập biên bản vi phạm hành chính, và ra quyết định khắc phục hậu quả (tiêu huỷ 0,27ha keo mới trồng). Diện tích rừng trồng toàn xã là 390,3 ha, khai thác trong năm được 78 ha.

c) Thủy sản: Diện tích ao hồ đang thả cá là 09 ha. Thu hoạch trong năm ước khoảng 20 tấn, giá trị sản lượng 1,2 tỷ đồng. Thả lại được 25.000 - 30.000 con cá giống các loại trên diện tích 9 ha toàn xã.

Tỷ trọng thu nhập ngành nông - lâm nghiệp – thủy sản chiếm 37,6% trong tổng thu nhập.

1.2. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và xây dựng.

Các ngành nghề trên địa bàn được tiếp tục được duy trì, công ty TNHH Kim Sora phát triển tốt tạo việc làm, ổn định thu nhập cho nhiều lao động, góp phần phát

triển kinh tế địa phương. Địa phương đang tiếp tục tạo điều kiện cho Công ty Hà An - Phú Lộc tiến hành khảo sát, chuẩn bị khai thác đá Gabro trên địa bàn.

- Tổng vốn đầu tư XDCB năm 2020 đạt 43,731 tỷ đồng (KH là 31,35 tỷ đồng). Các công trình được đầu tư trên địa bàn trong năm⁽¹⁾; công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình trên địa bàn được thực hiện tốt.

- Nhà ở trong năm làm mới 33 nhà, tổng kinh phí 16,9 tỷ đồng; tu sửa 25 nhà, tổng kinh phí 2,09 tỷ đồng. Tổng số nhà ở đạt chuẩn đạt 98,62%.

- Công tác kiểm tra, giám sát các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn thực hiện chặt chẽ, vai trò của Ban giám sát đầu tư cộng đồng được phát huy. Các công trình hoàn thành được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và phục vụ tốt các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ước tỷ trọng thu nhập ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và xây dựng chiếm 7,7% trong tổng thu nhập.

1.3. Dịch vụ.

Hoạt động dịch vụ thương mại tiếp tục phát triển, các mặt hàng thiết yếu được cung ứng đầy đủ, kịp thời cho sản xuất, đời sống; dịch vụ vận tải hành khách bằng xe buýt tuyến Huế - Nam Đông tạo nhiều thuận lợi cho sinh hoạt, phát triển kinh tế của nhân dân.

Ước tỷ trọng thu nhập từ dịch vụ và các khoản tiền lương, tiền công chiếm 54,6% trong tổng thu nhập.

1.4. Tài nguyên - Môi trường, giải phóng mặt bằng.

- Hoàn thành việc thống kê đất đai hàng năm. Tích cực vận động nhân dân sử dụng đất đúng mục đích (Ra quyết định xử lý vi phạm hành chính 01 trường hợp làm nhà trái phép trên đất nông nghiệp). Tích cực trong nhiệm vụ giải quyết tranh chấp đất đai (trong năm đã giải quyết 22 vụ). Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản.

- Thực hiện công tác cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cụ thể như sau:

+ *Về đất ở*: Tổng số thửa phải kê khai là 1003 hồ sơ, đã cấp giấy CNQSD đất 685 hồ sơ. Hiện tại, VPĐKD huyện đang giải quyết 168 hồ sơ; có 180 hồ sơ đang ở UBND xã, trong đó có 39 hồ sơ nằm tuyến 14B cũ chờ điều chỉnh lộ giới; 31 thửa

(¹): Các công trình được đầu tư trên địa bàn trong năm: Điện chiếu sáng tuyến đường Thượng Nhật đi qua xã với giá trị thi công 500 triệu đồng; Tuyến đường phục vụ sản xuất từ điểm đầu nối với tỉnh lộ 14B vào khu sản xuất thuộc xã Hương Xuân, huyện Nam Đông, giá trị thi công 3 tỷ đồng. Nhà vệ sinh chợ Hương Giang, giá trị thi công 350 triệu đồng. Cửa hàng xăng dầu Hương Xuân, giá trị thi công 5 tỷ đồng. Đường 14B đi thôn 8, giá trị thi công 3 tỷ đồng. Hệ thống thoát nước Cụm công nghiệp Hương Hòa, giá trị thi công 800 triệu đồng. Hệ thống đèn trang trí chiếu sáng tuyến đường trung tâm thị trấn, giá trị thi công 791 triệu đồng. Nâng cấp đường bê tông cụm 5, thôn 11, giá trị thi công 500 triệu đồng. Nâng cấp đường trục thôn 10, thôn 11, giá trị thi công 1 tỷ đồng. Kè chống sạt lở bờ sông Tả Trạch đoạn từ chợ Hương Giang đến cầu C9, năm 2020 giá trị thi công 5 tỷ đồng. Đường giao thông cụm 5 thôn 11, giá trị thi công 4 tỷ. Nâng cấp đường 14B đoạn từ cầu Nam Đông cũ đến ngã tư ông Chính, giá trị công trình 800 triệu đồng.

kế, tranh chấp; 8 hồ sơ đang bổ sung thủ tục; 21 hồ sơ chờ hướng dẫn; 79 hồ sơ có diện tích chênh lệch cao không đúng thực tế. Hồ sơ chờ tư vấn hoàn thiện 92.

+ *Đất nông nghiệp*: Tổng số thửa phải kê khai là 5004 hồ sơ; cấp mới đã hoàn thành 412 hồ sơ. Hồ sơ cấp đổi đã hoàn thành 937 hồ sơ. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện đang giải quyết 415 hồ sơ; hồ sơ đang ở UBND xã 989. Hồ sơ UBND xã đang giải quyết gồm 989 hồ sơ. Hồ sơ đang ở ĐVTV 2260 hồ sơ: Trong đó hồ sơ chưa kê khai 613 hồ sơ, hồ sơ đang hoàn thiện 887 hồ sơ và chưa chuyển hồ sơ, hoặc bị thất lạc 760 hồ sơ.

- Tích cực vận động nhân dân thu gom rác thải, có 99% hộ thu gom chất thải sinh hoạt, rắn. Tiếp tục vận động các hộ chăn nuôi thực hiện các biện pháp giảm ô nhiễm môi trường. Tổ chức thực hiện tốt Đề án “*Ngày Chủ nhật xanh*”, đã tạo được sự hưởng ứng tích cực của cán bộ và nhân dân, trong năm đã phát động 95 đợt/1692 lượt người tham gia; 3 thôn Phú Nhuận, thôn 9, 10 xây dựng 1500m đường hoa, các thôn còn lại 300m đường hoa đã tạo cảnh quan môi trường sạch đẹp hơn.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ xây dựng các công trình trên địa bàn xã trong thời gian vừa qua thực hiện đảm bảo đúng trình tự theo quy định của nhà nước. Nhìn chung, người dân đã có trách nhiệm và tinh thần phối hợp tốt trong việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.

1.5. Tài chính - Tín dụng.

a) Tổng thu ngân sách trên địa bàn (phần xã hưởng):

Tổng thu ngân sách xã hưởng ước 1.028,406 triệu đồng, đạt 106,66% dự toán huyện và HĐND xã giao; một số khoản thu đạt và vượt so với kế hoạch như thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đạt 112%; thu quỹ Đền ơn đáp nghĩa đạt 115,7%. Tất cả các khoản thu đều thực hiện đúng theo quy định và nộp kịp thời vào Ngân sách nhà nước.

b) Tổng chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách xã ước đạt: 8.944,069 triệu đồng. Trong đó: chi thường xuyên 6.894,206 triệu đồng đạt 86% dự toán huyện và HĐND xã giao.

c) Tín dụng: Dư nợ đến thời điểm 09/12/2020 là 95,55 tỷ đồng, trong đó: Ngân hàng CSXH 38,25 tỷ đồng, ngân hàng NN&PTNT 49,9 tỷ đồng, ngân hàng Liên Việt 7,4 tỷ đồng. Nhờ quản lý tốt các nguồn vốn tín dụng nên trong năm không có tình trạng nợ quá hạn xảy ra.

1.6. Phát triển kinh tế tập thể.

Việc phát triển kinh tế tập thể được thường xuyên quan tâm. Hiện toàn xã có 3 hợp tác xã, trong đó có 2 HTX hoạt động trong lĩnh vực cung ứng vật tư, trực tiếp sản xuất nông nghiệp và 01 HTX chuyên thu mua mũ cao su. HTX nông nghiệp Hương Hòa là chủ thể sản phẩm Ocop cam và chuối đặc sản năm 2020.

Nhìn chung tình hình hoạt động của các HTX trên địa bàn gặp nhiều khó khăn về vốn, về cơ sở vật chất trang thiết bị, về năng lực quản lý, cách thức hoạt động...

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tổng sản lượng lương thực có hạt và năng suất lúa nước chưa đạt chỉ tiêu. Một số hộ chưa quan tâm phát triển kinh tế vườn, thiếu đầu tư chăm sóc, cải tạo; vẫn còn vườn tạp, vườn kém hiệu quả.

- Tình trạng ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi vẫn còn xảy ra. Tình trạng khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn.

- Tiến độ cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chậm. Tình trạng tranh chấp đất vẫn còn xảy ra. Trách nhiệm của chủ rừng cộng đồng chưa cao nên dẫn đến việc lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy vẫn còn xảy ra.

III. Lĩnh vực văn hóa – xã hội.

1. Những kết quả đạt được.

1.1. Giáo dục - đào tạo.

- Năm học 2019-2020 đạt được nhiều kết quả tốt, chất lượng có chuyển biến. Kết quả cụ thể như sau:

+ Mầm non: Bé ngoan: 100%; Bé sạch: 100%; Bé chăm: 96,5%; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục bậc học mầm non.

+ Tiểu học: Học sinh Hoàn thành chương trình lớp học: 331/333, đạt tỷ lệ 99%; Học sinh HTXS các nội dung học tập và rèn luyện: 114/333, chiếm tỷ lệ 34%; Học sinh có thành tích vượt trội và tiên bộ vượt bậc nội dung học tập và rèn luyện: 114/333, chiếm tỷ lệ 34%; Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, đạt tỷ lệ 100%.

+ THCS: HS giỏi 69/206, đạt tỷ lệ 33,4%; HS khá: 89/206, tỷ lệ 43,2%; HS trung bình, tỷ lệ 47/206, tỷ lệ 22,8; HS yếu: 01/206, tỷ lệ 0,6%; Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: Đạt 100%.

+ THPT: HS giỏi 20/107: Tỷ lệ 18,7%; HS khá: 47/107, Tỷ lệ 43,91%; HS trung bình: 37/107, tỷ lệ 34,59%; HS yếu: 03/107, tỷ lệ 2,8%; không có học sinh kém. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: Đạt 100%.

- Công tác phổ cập giáo dục: Kết quả duy trì và giữ vững xã đạt chuẩn về phổ cập GDMNT 5 tuổi, phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục Tiểu học đạt mức độ 3 và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2.

- Các trường đã tổ chức khai giảng năm học mới 2020-2021. Việc huy động học sinh các cấp như sau: Mầm non 291/389 cháu đạt 74,8%, trong đó nhà trẻ 75/172 đạt 43,6%; mẫu giáo 216/217 đạt 99,5%. Tiểu học: Tổng số học sinh 362/362 em đạt 100%; trong đó trẻ 6 tuổi huy động lớp 1: 80/80 đạt 100%. THCS: 215/215 em đạt 100%. Huy động vào lớp 6: 49/49 em, đạt 100%. THPT: Tổng số 117/119 em đạt tỷ lệ 98,3%, huy động vào lớp 10: 35/37, đạt 93,7% (có 02 em không vào lớp 10).

- Các BDH thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục trì được hoạt động. Tổ chức hội nghị đánh giá công tác công tác giáo dục năm học 2019-2020 và triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021.

- Tổ chức đại hội Hội khuyến học nhiệm kỳ 2015-2020, tổ chức sơ kết thực hiện Quyết định số 281/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ và cộng đồng đến năm 2020*”. Hội Khuyến học xã đã tổ chức phát thưởng cho học sinh và giáo viên có thành tích trong công tác học tập và giảng dạy gồm 350 suất với trị giá 32.005.000đ.

- Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được quan tâm. Nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập tiếp tục được duy trì. Năm nay, có 8/8 thôn được công nhận “Cộng đồng học tập”, 6/6 trường, cơ quan và 01 dòng họ được công nhận “Đơn vị học tập”, 93,6% gia đình được công nhận “Gia đình học tập”; đang làm thủ tục đề nghị công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã.

1.2. Y tế.

- Triển khai tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống các dịch bệnh nhất là phòng, chống dịch bệnh covid 19, UBND xã đã khen thưởng đột xuất cho 5 cá nhân. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường thường xuyên. Tích cực vận động nhân dân tham gia BHYT tự nguyện, tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 97%. Qua kiểm tra xã đã đạt chuẩn Quốc gia về y tế năm 2020.

1.3. Dân số, gia đình và trẻ em.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động thực hiện tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc hạn chế sinh con thứ 3 trở lên. Tổng số trẻ sinh từ đầu năm đến nay là 72, trong đó con thứ 3 trở lên là 08 chiếm tỉ lệ 11,1%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng là 4,9% (KH 5%). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 12‰ (KH là 11,8‰).

- Nhiệm vụ xây dựng “*Xã, phường phù hợp với trẻ em*” được quan tâm. Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em được chú trọng. Duy trì tốt các hoạt động vui chơi, tặng quà cho các cháu thiếu nhi toàn xã nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 01/6, tết Trung thu. Tất cả trẻ em sinh ra đều được khai sinh theo quy định, cấp thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ dưới 6 tuổi đạt 100%.

1.4. Văn hoá - thông tin.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các sự kiện lớn trong năm, như tuyên truyền chào mừng đại hội Đảng Bộ xã lần thứ XII và đại hội Đảng bộ các cấp.

- Hoạt động văn hóa, văn nghệ tiếp tục được quan tâm. Duy trì hệ thống truyền thanh đảm bảo thời lượng và nội dung tuyên truyền; kịp thời đưa thông tin thời sự, thông tin địa phương đến tận người dân trong xã, trong năm đã có 405 tin bài được phát.

- 8/8 thôn đã được UBND huyện công nhận đạt chuẩn văn hóa, trong đó thôn 10 được xét khen thưởng 5 năm liền đạt chuẩn văn hóa. Có 100% gia đình đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, tỷ lệ gia đình được công nhận đạt chuẩn văn hóa 949/993 hộ đạt 95,57%.

1.5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân.

- Đời sống nhân dân bảo đảm, địa phương đã thực hiện tốt công tác chính sách xã hội, thăm hỏi tặng quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong năm của các tổ chức với tổng 891 suất, trị giá 349.350.000 đồng; hỗ trợ các gia đình ảnh hưởng do thiên tai gây ra gồm 10 tấn gạo, 60 thùng mì tôm và 849 triệu đồng.

- Về chi trả cho các đối tượng ảnh hưởng Covid đầy đủ, kịp thời gồm: đối tượng BTXH, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng 191 người với số tiền 233.250.000 đồng; 33 trường hợp hộ kinh doanh có doanh thu dưới 100 triệu và 133 trường hợp người lao động không có giao kết hợp đồng, lao động bị mất việc làm (lần 1, lần 2, lần 3) với số tiền 166 triệu đồng.

- Duy trì hoạt động của ngân hàng máu sống; phong trào hiến máu tình nguyện ngày càng được người dân hưởng ứng tích cực; trong năm có 109 người tham gia hiến máu (trong dịch covid 19, có 38 người tham gia hiến máu).

- Địa phương chú trọng công tác tuyên truyền, vận động xuất khẩu lao động; năm nay, do ảnh hưởng covid 19 nên chỉ có 03 trường hợp đã đi; 10 người chuẩn bị đi.

- Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020, toàn xã có 12 hộ nghèo và 15 hộ cận nghèo.

1.6. Công tác dân tộc, tôn giáo.

- Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác dân tộc luôn được quan tâm; duy trì tốt mối quan hệ với các xã bạn, các vấn đề xảy ra liên quan đến các xã, các dân tộc đều được phối hợp chặt chẽ giữa các xã để giải quyết.

- Hoạt động tôn giáo ổn định, bà con các tôn giáo trên địa bàn chấp hành tốt quy định của Nhà nước và địa phương, bà con sống tốt đời đẹp đạo. Địa phương luôn tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân, tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế.

- Sự vào cuộc của một số tổ chức, hộ gia đình hưởng ứng Đề án “Ngày Chủ nhật xanh” chưa thực sự mạnh mẽ.

- Hệ thống loa truyền thanh hư hỏng thường xuyên nên ảnh hưởng đến hoạt động tuyên truyền.

III. Lĩnh vực Quốc phòng – An ninh, Nội chính, công tác cải cách hành chính.

1. Những kết quả đạt được.

1.1. Quốc phòng.

- Phối hợp với Ban CHQS huyện tổ chức đăng ký độ tuổi 17, tổng số 32/32 thanh niên đạt 100% và phúc tra quân dự bị động viên, phương tiện kỹ thuật. Tổ chức tốt huấn luyện chiến đấu cho lực lượng dân quân. Hoàn chỉnh hồ sơ tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ theo kế hoạch cấp trên.

- Hoàn thành công tác tuyển quân năm 2020; nhân dân đã hưởng ứng đóng góp để tặng sổ tiết kiệm cho thanh niên nhập ngũ với số tiền 20.640.000đ. Tặng sổ tiết kiệm cho thanh niên nhập ngũ 3.000.000đ/sổ.

- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động lực lượng dân quân trong thực hiện nhiệm vụ QP-QS địa phương. Tổ chức điều động lực lượng tham gia trực giám sát cách ly tại nhà, trực phòng chống dịch bệnh covid – 19. Tham gia hỗ trợ giúp đỡ những hộ dân bị thiệt hại do cơn lốc vào ngày 12 tháng 7 và các cơn bão.

1.2. An ninh trật tự, an toàn giao thông.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững. Trong năm 2020, trên địa bàn xã xảy ra 15 vụ (công an xã tham mưu giải quyết 13 vụ, 02 vụ còn lại chuyên công an huyện giải quyết). Tổ chức gặp mặt, tuyên truyền pháp luật cho số thanh niên làm ăn xã về địa phương dịp Tết tại 08 thôn, có 270 lượt người tham gia. Tổ chức gọi hỏi, răn đe 17 đối tượng; nhắc nhở 70 hộ kinh doanh không buôn bán hàng cấm, đồ chơi nguy hiểm, đồ chơi có tính bạo lực. Tiến hành 132 lượt kiểm tra, nhắc nhở và cho ký cam kết chấp hành theo các quy định chung về phòng ngừa, dịch bệnh Covid-19 tại các hàng quán trên địa bàn xã.

Cùng với Ban CHQS xã tăng cường công tác tuần tra giao thông, tuần tra đêm bảo vệ địa bàn, đặc biệt trong dịp trước, trong và sau tết; lực lượng tổ chức tuần tra giao thông được 126 lượt, phát hiện 39 trường hợp vi phạm, lập biên bản nhắc nhở 36, xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp. Trong năm trên địa bàn xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông, làm chết 01 người.

Đã giải quyết tốt công tác đăng ký, quản lý nhân hộ khẩu trên địa bàn, giải quyết 1.426 hồ sơ cho nhân dân. 4/4 trường, 01 trạm y tế, 01 cơ quan xã và 8/8 thôn được công nhận đạt chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”, xã được UBND huyện công nhận xã đạt chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”.

1.3. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện Kết luận thanh tra số 270/KL-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh. Tăng cường công tác tiếp dân tại trụ sở và lưu động theo lịch đã xây dựng, tổng số tiếp dân tại trụ sở 30 và tại thôn 20 cuộc; kịp thời nắm thông tin tình hình để tập trung xử lý không để tình hình khó giải quyết. Giải quyết kịp thời các đơn thư mới phát sinh. Tổ chức tuyên truyền các văn bản luật về tiếp công

dân, giải quyết đơn thư theo kế hoạch đã xây dựng. Triển khai thi hành Luật Phòng chống tham nhũng và triển khai đồng bộ các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng. Thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2020.

1.4. Công tác Tư pháp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong nhân dân tiếp tục được thực hiện tốt. Đã tổ chức tuyên truyền một số điều trong bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị định 123/2015/NĐ-CP về thực hiện Luật Hộ tịch, Nghị định 23 về chứng thực, Luật Hộ tịch năm 2014 trên hệ thống truyền thanh được 100 lượt.

- Công tác hòa giải ở cơ sở: Tiếp tục phát huy góp phần giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ tranh chấp, phản ánh, kiến nghị đáp ứng nguyện vọng của người dân, góp phần bảo vệ hạnh phúc gia đình, bảo đảm an ninh nông thôn. Tiến hành hòa giải 24 vụ việc (hòa giải thành 19, không thành 05 vụ việc).

- Tất cả các vấn đề liên quan đến tư pháp, hộ tịch đều được giải quyết kịp thời, đúng quy định; tiến hành đăng ký kết hôn cho 37 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 61; đăng ký khai sinh 93; khai tử 20; cấp trích lục khai sinh 212 và thực hiện chứng thực cho 1564 trường hợp.

- Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện nghiêm túc gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

1.5. Công tác Nội vụ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn kế cận được chú trọng, UBND xã tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về mọi mặt. Chế độ, chính sách cho CBCC được thực hiện tốt. Đến nay, đội ngũ CBCC có 27 người. Đội ngũ CBCC xã hoạt động ngày càng có nề nếp, khoa học và hiệu quả. Công tác đánh giá, phân loại CBCC được cơ quan thực hiện nghiêm túc; giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

- Thường xuyên tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của UBND xã, bảo đảm lề lối làm việc, kỷ cương, kỷ luật hành chính tại cơ quan theo tinh thần Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh. Tiếp tục thực hiện lề lối, phong cách làm việc chuyên nghiệp, khoa học, sát dân; quan tâm bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ CBCC xã. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

1.6. Công tác cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh công tác CCHC, tổ chức thực hiện tốt “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” hiện đại nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước. Thực hiện quy trình ISO 9001-2015 trong quá trình giải quyết công việc, tổ chức đánh giá duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức giao dịch

tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; tuyên truyền đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động của UBND xã, nâng cao vai trò trách nhiệm của mỗi CBCC. Khai thác có hiệu quả hoạt động trang thông tin điện tử và các phần mềm trong quản lý hoạt động của UBND xã được chuyển giao.

- Trong năm, “*Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*” đã tiếp nhận và giải quyết 2.038 thủ tục hành chính, giải quyết đảm bảo thời gian và quy trình thủ tục.

2. Tồn tại, hạn chế.

- Công tác tham mưu của lực lượng Công an, Quân sự chưa kịp thời, chưa bám sát tình hình thực tế ở địa phương.

- Công tác tuyển quân còn nhiều thiếu sót, chất lượng giao quân còn thấp, không đảm bảo chỉ tiêu giao quân năm 2020. Hoạt động của BCH quân sự xã có phần còn hạn chế.

- Một số nhiệm vụ của lực lượng Công an xã thực hiện chưa đảm bảo theo yêu cầu, còn chậm trễ. Tình hình an ninh, trật tự còn nhiều vấn đề đáng quan tâm như nạn cờ bạc, tỷ số, số đề chưa được giải quyết tốt. Chưa tổ chức sơ kết mô hình tự quản “*Tiếng keng liên gia đảm bảo an ninh trật tự*” tại thôn Phú Nhuận và thôn Phú Thuận.

- Vai trò, trách nhiệm của một số CBCC trong thực hiện nhiệm vụ chưa thật sự cao.

V. Các chương trình trọng điểm.

1. Nâng cao chất lượng Nông thôn mới và đạt chuẩn các tiêu chí Nông thôn mới kiểu mẫu.

- Về xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao: thực hiện việc rà soát đánh giá các tiêu chí theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành khung hệ thống tiêu chí nông thôn mới nâng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018 – 2020. UBND xã làm hồ sơ đề nghị công nhận xã nông thôn mới nâng cao.

- Về xây dựng Thôn nông thôn mới kiểu mẫu: thôn 9, thôn Phú Nhuận đến nay rà soát các tiêu chí theo Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, thôn 10 đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu, thôn 9 đạt 05/06 tiêu chí, Phú Nhuận đạt 03/06 tiêu chí.

* *Những hạn chế trong xây dựng nông thôn mới:* Một số tiêu chí tuy đã đạt nhưng thiếu bền vững. Vẫn còn có thành viên Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn chưa thể hiện hết vai trò trách nhiệm, hiệu quả tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí chưa cao. Nhận thức của một số người dân về mục tiêu xây dựng nông thôn mới chưa thấu đáo, chưa thể hiện rõ vai trò chủ thể của mình.

2. Chuyển đổi cây trồng có hiệu quả kinh tế cao.

Thực hiện việc chuyển đổi cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, đã huy động

tốt nguồn lực trong dân, tranh thủ vốn hỗ trợ của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp. Phát triển kinh tế vườn; đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ cung ứng giống đi đôi với việc quản lý chặt chẽ chất lượng. Đẩy mạnh thực hiện đề án phát triển nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 gắn với việc kêu gọi, huy động, lồng ghép hợp lý các nguồn lực, công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện. Làm tốt công tác chỉ đạo cơ sở, phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ về từng thôn nắm tình hình và theo dõi công tác phát triển kinh tế vườn. UBND xã đang xây dựng phương án chuyển đổi cánh đồng thôn 11 với diện tích 5,4 ha, đang xin ý kiến các ngành chức năng của huyện. Nhân dân tích cực trong việc chuyển đổi cây trồng, cụ thể: cam 3ha, quýt 1,7ha, bưởi da xanh 2,5ha, sầu riêng 2ha và 19,19ha cam dự án.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

I. Các chỉ tiêu tổng hợp kinh tế - xã hội năm 2021

1. Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)

- Tổng thu nhập bình quân đầu người là: 51 triệu đồng
- Tổng sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô): 620 tấn.
- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn: 80 tỷ; trong đó vốn xây dựng đầu tư XDCB là 47 tỷ đồng.
- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 1.060 triệu đồng.

2. Chỉ tiêu xã hội (8 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới: 12‰.
- Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 5%.
- Duy trì tỷ lệ hộ nghèo dưới 1%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 59%.
- Người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 10 - 12 người.
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT 99%.
- Lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội 17%
- Hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa 95%.

3. Chỉ tiêu môi trường (04 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ độ che phủ rừng: 28%.
- Hộ dùng nước sạch trên 65% (nước máy).
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 99%.
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi cam kết bảo đảm vệ sinh môi trường 100%.

4. Chỉ tiêu nông thôn mới

Xây dựng 1- 2 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu: (thôn 8; thôn 9; thôn Phú nhuận). Các thôn còn lại đạt 4 đến 5 tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

II. Nhiệm vụ cụ thể trên các lĩnh vực.

1. Lĩnh vực kinh tế.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản.

- *Trồng trọt*: Tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện, tăng cường thâm canh để nâng cao năng suất hiệu quả cây trồng. Phần đầu năng suất cây lúa nước bình quân đạt 54 tạ/ha/vụ, diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 209,69 ha. Tích cực vận động nhân dân tận dụng đất đai, chuyển đổi những diện tích cây trồng không hiệu quả sang cây trồng thích hợp.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn nhà, vườn đồi. Tiếp tục vận động nhân dân tích cực chăm sóc cải tạo để phát triển kinh tế vườn. Phần đầu nâng thu nhập kinh tế vườn năm 2021 đạt 73,5 triệu đồng/ha. Tiếp tục thực hiện dự án trồng cam, trồng mới 16ha. Vận động nhân dân trồng thêm các loại cây ăn quả như bơ, chanh dây,...phát triển cây chuối, dứa, cau...

- *Cây cao su*: Vận động nhân dân chăm sóc, đầu tư bón phân và khai thác hợp lý nhằm bảo vệ vườn cây đem lại hiệu quả kinh tế. Thường xuyên theo dõi tình hình sâu, bệnh trên vườn cây cao su để có hướng xử lý kịp thời không để tình trạng sâu, bệnh lan rộng ra khó xử lý.

- *Chăn nuôi*: Chú trọng việc thực hiện chăn nuôi có chuồng trại gắn với công tác bảo vệ môi trường; tuyên truyền vận động các hộ chăn nuôi trong khu dân cư di chuyển vào vùng tập trung xa dân cư; phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại. Phần đầu nâng tổng đàn gia súc trên 5.000 con và đàn gia cầm trên 80.000 con. Thực hiện tốt công tác thú y, thường xuyên tiêu độc khử trùng chuồng trại; phòng bệnh, chống rét cho đàn gia súc, gia cầm.

- *Thủy sản*: Tiếp tục phát huy lợi thế nguồn nước ngọt để phát triển chăn nuôi cá, sử dụng hết toàn bộ diện tích ao hồ, chú trọng đầu tư để nâng hiệu quả kinh tế.

- *Lâm nghiệp*: Tiếp tục quản lý tốt đất rừng và chăm sóc rừng trồng; thường xuyên tăng cường kiểm tra công tác tuần tra quản lý bảo vệ rừng để hạn chế các trường hợp vi phạm lấn chiếm đất rừng; thực hiện tốt phương án PCCCR, không để xảy ra tình trạng cháy rừng trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện thực hiện Phương án theo Chỉ thị 65 của UBND tỉnh Kết luận thanh tra 270 của UBND tỉnh.

1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và xây dựng.

- *Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp*: Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển ngành nghề để các thành phần đầu tư phát triển kinh tế, khai thác mọi tiềm năng, lợi thế của địa phương để thu hút giải quyết việc làm cho người lao động như mở rộng quy mô công ty TNHH Kim Sora, đầu tư hạ tầng và bàn giao mặt bằng cho các doanh nghiệp triển khai dự án vào khu công nghiệp Hương Hoà. Tạo điều kiện

thuận lợi để Công ty Cổ phần Hà An – Phú Lộc sớm xây dựng nhà máy chế biến đá Gabro tại thôn 11.

- *Xây dựng cơ bản:* Dự kiến tổng vốn đầu tư XDCB năm 2021 là 47 tỷ đồng trong đó: đường sản xuất thôn 10 (6 tỷ đồng); đường sản xuất thôn 11 (2 tỷ đồng); tuyến đường phục vụ sản xuất từ điểm đầu nối với tỉnh lộ 14B vào khu sản xuất xã (10,5 tỷ đồng); nhân dân đầu tư xây dựng và sửa chữa (28,5 tỷ đồng).

- Tiếp tục quan tâm công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình trên địa bàn. Phát huy hiệu quả việc giám sát của cộng đồng dân cư đối với các công trình thi công, đảm bảo các công trình phát huy tác dụng tích cực khi đưa vào sử dụng.

1.3. Dịch vụ.

- Duy trì và phát triển nhanh và đa dạng hoá các loại hình dịch vụ, tăng cường công tác quản lý các hoạt động kinh doanh; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ sản xuất; nâng cao đời sống, thu nhập của người dân. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chống đầu cơ, nâng giá, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm và gian lận thương mại.

- Các Hợp tác xã duy trì hoạt động theo Luật Hợp tác xã nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thêm các dịch vụ.

1.4. Tài nguyên - môi trường, giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi ô nhiễm môi trường do chăn nuôi gây ra; thực hiện tốt công tác quản lý và nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với việc khai thác tài nguyên và khoáng sản; chủ động phòng ngừa trước những diễn biến để ứng phó với biến đổi khí hậu; ngăn chặn tình trạng lấn chiếm đất rừng.

- Tiến hành quy hoạch nông thôn mới xã Hương Xuân.

- Tích cực trong quản lý đất đai, tăng cường tuyên truyền, vận động nhằm hạn chế tình trạng sử dụng đất sai mục đích, không để xảy ra việc xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất các nghĩa địa. Tập trung đẩy nhanh tiến độ cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong nhân dân, xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn sạch đẹp. Thực hiện có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng.

1.5. Tài chính – tín dụng.

- Tích cực thu ngân sách, chống thất thu; có biện pháp cụ thể xử lý nợ đọng thuế; nuôi dưỡng, khai thác hiệu quả các nguồn thu. Phần đầu thu ngân sách vượt chỉ tiêu được giao kể cả các khoản thu nhân dân đóng góp. Dự kiến thu ngân sách trên địa bàn năm 2021 là 1.060 triệu đồng, cụ thể: Lệ phí môn bài: 30 triệu đồng; phí, lệ phí 70 triệu đồng; giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác 280 triệu đồng; thu khác 160 triệu đồng; các khoản phân chia theo tỉ lệ 520 triệu đồng. Thu quỹ đền ơn đáp nghĩa 12 triệu đồng.

- Dự kiến chi thường xuyên 5.073,141 triệu đồng (đã trừ tiết kiệm). Chi ngân sách phải bảo đảm đúng nguyên tắc, chế độ, theo dự toán, theo quy chế chi tiêu nội bộ và thực tế hoạt động của các ngành, đoàn thể, tích cực tiết kiệm chi.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội.

2.1. Giáo dục – đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 10/4/2014 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 17-CTHĐ/HU ngày 30/01/2015 của huyện ủy Nam Đông và kế hoạch triển khai của địa phương về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; tích cực nâng cao chất lượng giáo dục, tăng tỷ lệ huy động học sinh ra lớp, hạn chế tình trạng bỏ học giữa chừng. Nâng chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia; giữ vững trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Phân đầu xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, duy trì hoạt động mô hình “*Thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục*”; tiếp tục nâng hiệu quả hoạt động của Hội Khuyến học; củng cố hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; thực hiện tốt công tác xây dựng gia đình, cộng đồng, đơn vị học tập.

2.2. Y tế.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh, không để xảy ra dịch trên địa bàn. Chú trọng công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, xử lý tốt rác thải sinh hoạt, duy trì phong trào vệ sinh định kỳ hàng tháng.

2.3. Dân số, gia đình và trẻ em.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về dân số, thực hiện tốt mô hình “*Cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên*” gắn với việc chăm sóc tốt sức khỏe bà mẹ và trẻ em, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên. Phân đầu 01 khu dân cư 3 năm liền không có người sinh con thứ 3 trở lên.

- Duy trì thực hiện các nhiệm vụ để bảo đảm giữ vững chuẩn “*Xã, phường phù hợp với trẻ em*”. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phòng chống các tệ nạn xã hội. Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 5%.

2.4. Văn hoá - Thông tin.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, phù hợp với sự phát triển kinh tế-xã hội, phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở; tăng cường quản lý, tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Phân đầu có 95% hộ gia đình được công nhận đạt chuẩn văn hoá; tiếp tục duy trì 8/8 thôn đạt chuẩn văn hóa.

- Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao xã.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền, tăng cường hoạt động của hệ thống truyền thanh xã, đảm bảo thông tin được truyền tải đầy đủ, kịp thời đến nhân dân. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền trong các sự kiện lớn diễn ra trong năm 2021, tập trung tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

2.5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân.

Thực hiện tốt các hoạt động bảo trợ xã hội, giải quyết kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định. Tập trung thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tạo việc làm mới, ưu tiên tạo điều kiện giải quyết vốn vay cho hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh hiệu quả để tạo việc làm; đẩy mạnh xuất khẩu lao động; tuyên truyền vận động người dân mua thẻ BHYT. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Tăng cường hơn nữa vai trò của Hội Chữ thập đỏ trong thực hiện các hoạt động nhân đạo, tương thân tương ái.

2.6. Công tác dân tộc, tôn giáo.

Triển khai thực hiện đúng chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình tôn giáo trên địa bàn để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, hướng dẫn các tổ chức tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - an ninh, Nội chính, công tác cải cách hành chính.

3.1. Quốc phòng.

- Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu cao hoàn thành tốt nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân; quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên. Hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021.

- Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng, chống phòng chống cháy, nổ, và khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Tăng cường công tác xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện và cụm an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu.

3.2. An ninh trật tự, an toàn giao thông.

Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; tăng cường đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm; bảo vệ tuyệt đối an toàn những mục tiêu trọng điểm, các sự kiện quan trọng diễn ra trong năm 2021. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội và công tác phòng, chống tội phạm để hạn chế số vụ vi phạm pháp luật; tích cực đẩy lùi các tệ nạn như: đánh bạc, tỷ số, số đề, trộm cắp; không để xảy ra các vụ việc nghiêm trọng trên địa bàn. Chỉ đạo triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm tiếp tục lập lại trật tự an toàn giao thông, hạn chế tai nạn

giao thông trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả và nhân rộng mô hình tự quản “*Tiếng keng liên gia đảm bảo an ninh trật tự*” tại các thôn. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, đặc biệt ở chợ Nam Đông.

3.3. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện tốt tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhân dân, duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định. Thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hoạt động của các tổ hòa giải để giải quyết kịp thời các mâu thuẫn trong nhân dân. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

3.4. Công tác tư pháp.

Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các văn bản Luật trên hệ thống truyền thanh và các thôn. Tổ chức thực hiện tốt Quy chế, quy ước của xã và thôn đề ra. Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý và đăng ký hộ tịch bảo đảm đúng quy định; thực hiện tốt công tác chứng thực. Phối hợp tổ chức công tác thi hành án trên địa bàn. Tăng cường hoạt động của các tổ hòa giải ở các thôn; nắm bắt tình hình, tổ chức tốt công tác hòa giải để kịp thời giải quyết mâu thuẫn trong nhân dân. Xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

3.5. Công tác Nội vụ.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của UBND xã, bảo đảm lề lối làm việc, kỷ cương, kỷ luật hành chính tại cơ quan theo tinh thần Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh. Tiếp tục thực hiện lề lối, phong cách làm việc chuyên nghiệp, khoa học, sát dân; quan tâm bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ CBCC xã.

- Sắp xếp đội ngũ cán bộ công chức xã đảm bảo theo Nghị định 34/2019/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức tốt bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

- Tổ chức tốt kỳ họp thứ nhất, HĐND xã khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

3.6. Cải cách hành chính.

Đẩy mạnh công tác CCHC, tổ chức thực hiện tốt “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” hiện đại nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước; ứng dụng tốt dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Thực hiện quy trình ISO 9001-2015 trong quá trình giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động của UBND xã, nâng cao vai trò trách nhiệm của mỗi CBCC. Khai thác có hiệu quả hoạt động trang thông tin điện tử và các phần mềm trong quản lý hoạt động của UBND xã được chuyển giao. Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; sử dụng

thành thạo, hiệu quả các phần mềm dùng chung. Thực hiện tốt Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư.

3.7. Công tác khác.

Thực hiện nghiêm túc phương án phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn với phương châm “5 tại chỗ”, tránh tư tưởng chủ quan, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản khi có thiên tai xảy ra.

IV. Các chương trình trọng điểm.

1. Xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu.
2. Phát triển cây cam Nam Đông.
3. Phát triển kinh tế vườn theo hướng chuyên canh.
4. Phát triển các loại hình dịch vụ gắn với phát triển du lịch.

V. Một số giải pháp chủ yếu.

1. Nhóm giải pháp về phát triển kinh tế.

- Tạo liên kết trong sản xuất trong nông - lâm nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao vai trò của kinh tế tập thể; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Tích cực đầu tư, thâm canh, nâng năng suất, hiệu quả cây trồng; nỗ lực phát triển kinh tế vườn, nâng cao thu nhập từ kinh tế vườn, tích cực chuyển đổi cây trồng.

- Tiếp tục phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm; thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh; hạn chế tình trạng ô nhiễm do chăn nuôi. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để người dân phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại xa khu dân cư.

- Tạo điều kiện phát triển mạnh các loại hình dịch vụ, duy trì và mở rộng các ngành nghề, khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất, giải quyết việc làm cho lao động; tăng cường vận động xuất khẩu lao động.

- Khai thác có hiệu quả đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai; vận động nhân dân sử dụng đất đúng mục đích.

- Thực hiện tốt quy hoạch xây dựng nông thôn mới đã được phê duyệt, tăng cường quản lý quy hoạch.

- Phát huy tốt nội lực trong nhân dân, tranh thủ sự đầu tư từ các nguồn để tiếp tục hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng.

2. Nhóm giải pháp về văn hóa - xã hội.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng phổ cập giáo dục, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập; duy trì tốt hoạt động của Hội khuyến học, các Ban điều hành thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục.

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; chú trọng cải thiện thể chất, trí tuệ dân số. Tích cực hạn chế tình trạng sinh con thứ 3 trở lên.

- Nâng chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”, thực hiện tốt Quy ước xây dựng thôn văn hóa.

- Duy trì, phát triển các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương đất nước trong năm 2021.

- Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, tạo việc làm cho người lao động và thực hiện chính sách đối với người có công, gia đình thương binh, liệt sỹ và các đối tượng chính sách xã hội khác.

3. Giải pháp về bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; nâng hiệu quả hoạt động các Tổ an ninh nhân dân, Ban điều hành thôn không có tội phạm và TNXH; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng công an, quân sự; bảo đảm an ninh trật tự với các xã địa bàn giáp ranh. Nhân rộng mô hình “Tiếng keng liên gia bảo đảm an ninh trật tự”.

- Tích cực phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo môi trường lành mạnh, ổn định và điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức của người dân trong việc chấp hành tốt các đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nắm và định hướng dư luận xã hội.

4. Nhóm giải pháp chỉ đạo điều hành.

- UBND xã năng động, kiên quyết hơn trong quản lý, điều hành. Duy trì công tác tiếp dân lưu động để giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của nhân dân và các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính. Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ công và sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan xã.

- Tích cực nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC; xây dựng đội ngũ CBCC có đủ phẩm chất đạo đức và năng lực công tác, luôn sâu sát với nhân dân, tạo được niềm tin trong nhân dân; nâng chất lượng phục vụ nhân dân. Củng cố khối đoàn kết trong cán bộ và nhân dân.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở; có thái độ tôn trọng nhân dân, luôn lắng nghe ý kiến của nhân dân. Không để xảy ra tình trạng quan liêu, tham nhũng; tích cực chống lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm; bảo đảm kỷ cương, nề nếp trong công tác.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

Trên đây là báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Ủy ban Nhân dân xã Hương Xuân./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
 - Phòng TC-KH huyện;
 - BTV đảng uỷ;
 - TT.HĐND xã;
 - UBMT, các đoàn thể;
 - Các ngành, các thôn;
 - Các ĐB.HĐND huyện
- ứng cử trên địa bàn;
- Các ĐB.HĐND xã;
 - Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Bích Ngọc